



Vũng Tàu, ngày 08 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Số 1 (DIC-No1);;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát DIC-No1 ban hành kèm theo Quyết định số 64/QĐ-DIC No1-HĐQT ngày 20/8/2007;

Ban Kiểm soát DIC số 1 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 kết quả hoạt động kiểm soát năm 2020 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã chủ động thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD, quản lý tài chính của HĐQT và Ban điều hành trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Các hoạt động chính của BKS trong năm 2020 gồm có :

- 1- Định kỳ thực hiện công tác kiểm soát trực tiếp tại đơn vị theo kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát đã xây dựng năm 2020;
- 2- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền ra quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty;
- 3- Định kỳ thực hiện thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và cả năm 2020.
- 4- Kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
- 5- Giao dịch mua cổ phiếu DC1 của TB Kiểm soát theo đúng qui định về công bố thông tin của UBCK NN qui định.

B. BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Trên cơ sở báo cáo tài chính, sổ sách kế toán năm 2020, các tài liệu khác và những công việc liên quan hoạt động kinh doanh, công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính. Nội dung kết quả như sau:

I. Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện những nội dung mà Đại hội đồng cổ đông đề ra; công tác quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh về cơ bản đều tuân thủ theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

II. Kết quả thẩm định kết quả kinh doanh và tình hình tài chính :

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2020. Về cơ bản thống nhất với số liệu trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

1. Nội dung thực hiện so với kế hoạch Đại HĐCĐ giao:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản lượng	300.000	301.000	100,3%
2	Tổng doanh thu	285.000	284.996	99,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	7.000	15.927	227,5%
4	Lợi nhuận sau thuế	5.600	12.683	226,4%
5	Chia cổ tức	10%		

- Triển khai chia cổ tức năm 2019 là 20% VDL bằng tiền mặt
- Trích lập các quỹ năm 2019 đúng theo Nghị quyết của Đại hội
- Trích thưởng cho HĐQT, BDH 10% trên giá trị vượt kế hoạch theo đúng nghị quyết Đại hội.
- Chi trả kinh phí hoạt động thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty theo đúng như nội dung tại Đại hội thường niên đã thông qua.
- Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán TTP để kiểm toán báo cáo tài chính năm theo đúng như Nghị quyết của Đại hội.

2. Các chỉ tiêu về doanh thu-chi phí so với cùng kỳ năm trước:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Biến động (%)
Tổng doanh thu	285.858	286.073	100,07%
- Doanh thu bán hàng và CCDV	285.481	284.996	-0,2%
- Doanh thu hoạt động tài chính	2,2	21,6	848,1%
- Thu nhập khác	375,5	1.055	180,9%

Tổng chi phí	276.512	270.145	-2,3%
- Giá vốn	261.849	253.552	-2,3%
- Chi phí hoạt động tài chính	5.643	6.047	7,2%
- Chi phí bán hàng			
- Chi phí quản lý DN	8.867	10.272	15,8%
- Chi phí khác	151	273	80,5%
Lợi nhuận sau thuế	7.442	12.682	70,4%

Nhận xét chung: Trước đó HĐQT đề ra mục tiêu doanh thu 285 tỷ đồng, nhưng kết quả thực hiện giảm nhẹ 0,01%. Nhờ tiết kiệm giá vốn mà chỉ tiêu lợi nhuận so với kế hoạch tăng 227,5%. Doanh thu trong năm 2020 chủ yếu là doanh thu từ các hợp đồng xây lắp chiếm 99,5%, còn lại là cho thuê thiết bị cầu thép. Trong đó doanh thu công trình do DIC Corp làm chủ đầu tư chiếm 82,8% tương ứng với giá trị doanh thu là 236 tỷ đồng, và chủ yếu từ thi công công trình chung cư 32 tầng GateWay (107,99 tỷ đồng.), công trình tại Vị Thanh Hậu Giang (doanh thu là 87,6 tỷ), còn lại là doanh thu từ thi công công trình 56ha dự án Đại Phước (22,8 tỷ đồng) do Teakwang Vina làm chủ đầu tư, doanh thu từ thi công công trình xử lý đất nền 7,9 ha do Cty TNHH J & D làm chủ đầu tư.

Công ty dự kiến tạm ứng cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 30% bằng cổ phiếu, tương ứng 1 cổ phiếu được nhận 0,3 cổ phiếu. Như vậy với 3,15 triệu cổ phiếu đang lưu hành, số cổ tức chia trong đợt này là 0,945 triệu cổ phiếu. Nếu tại Đại hội thường niên thông qua thì đây là mức chi trả cổ tức cao nhất của công ty từ trước đến nay.

Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020	Giá trị tăng giảm 2020/2019	% tăng giảm
A. Tổng tài sản	182.394	182.013	381	0,21%
I. Tài sản ngắn hạn	155.260	152.801	2.459	1,61%
II. Tài sản dài hạn	27.134	29.212	-2.078	-7,11%
B. Tổng nguồn vốn	182.394	182.013	381	0,21%
I. Nợ phải trả	135.236	139.858	-4.622	-3,30%
2. Nợ dài hạn	5.692	1.231	4.461	362,22%
II. Vốn chủ sở hữu	47.157	42.156	5.001	11,86%
1. Vốn đầu tư của CSH	31.500	31.500	0,0	0,00%
2. LN chưa phân phối	14.016	9.387	4.629	49,32%

3.1 Tổng tài sản: tổng tài sản năm 2020 tăng 381 triệu đồng so với năm trước, tương đương tỷ lệ tăng 0,21%.

- Tài sản ngắn hạn luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản và có chiều hướng tăng dần qua các năm. Tài sản ngắn hạn trong năm tăng phần lớn là do khoản phải thu

ngắn hạn của khách hàng là 113,5 tỷ đồng, tăng 33,3 tỷ đồng, tương đương giá trị tăng 41,5% so với năm 2019. Chi phí hàng tồn kho giảm 29,2 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 41,5%, cho thấy trong năm Công ty đã quyết toán được một số công trình theo đó hàng tồn kho giảm, khoản phải thu tăng đồng nghĩa với việc Công ty chưa thu hồi được công nợ. Cụ thể:

+ Phải thu ngắn hạn khách hàng 113,59 tỷ đồng, trong đó phải thu DIC Corp là Công ty mẹ số tiền 115,8 tỷ đồng. Chủ yếu là phân hoàn thiện công trình chung cư 30 tầng Gateway tại TP Vũng Tàu, hoàn thiện kiến trúc khu biệt thự tại Nam Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, san nền GĐ 1 và 2 công trình tại Thành phố Vị Thanh tỉnh Hậu Giang và một số hạng mục lắp đặt vệ sinh, PCCC...và khoản phải thu khác 02 tỷ đồng.

+ Công ty trích lập dự phòng khoản phải thu ngắn hạn khó đòi phát sinh từ những năm trước giá trị 2,6 tỷ đồng, trong năm 2020 không có phát sinh khoản phải thu ngắn hạn khó đòi.

- Tài sản dài hạn cuối năm 2020 là: 27,1 tỷ đồng, giảm 2,07 tỷ đồng so với đầu kỳ.
Trong đó:

+ Giá trị tài sản cố định 24,3 tỷ đồng. Nguyên giá TSCĐ hữu hình là 33.2 tỷ đồng, Công ty đã trích khấu hao 18,3 tỷ đồng, giá trị còn lại là 14,88 tỷ đồng. Giá trị nguyên giá TSCĐ vô hình là 9,55 tỷ đồng, Công ty đã trích khấu hao 55,6 triệu đồng, giá trị còn lại là 9,49 tỷ đồng. Nhìn chung việc trích khấu hao trong khung qui định của NN ban hành.

+ Chi phí trả trước dài hạn là 1,49 tỷ đồng, bao gồm công cụ dụng cụ xuất dùng.

+ Chi phí xây dựng cơ bản dở dang 1,25 tỷ đồng, đây là khoản thanh toán tiền cho DIC Corp về việc mua đất tại Nam Vĩnh Yên.

3.2 Tổng nguồn vốn:

*** Đối với Nợ phải trả**

- **Nợ ngắn hạn:** Nợ ngắn hạn là 129,5 tỷ đồng chiếm 95,8%/ tổng nợ, bao gồm:

+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn 76,6 tỷ đồng. Trong đó 100% khoản vay từ ngân hàng BIDV nhằm phục vụ cho các dự án Gateway, công trình hạ tầng 56ha, công trình 7,9ha, dự án Khu dân cư Vị Thanh, Hậu Giang, trả lương cho người lao động, nộp Bảo hiểm...các hồ sơ vay đều có hồ sơ, chứng từ đầy đủ.

+ Phải trả cho người bán ngắn hạn 25,7 tỷ đồng, bao gồm: Công ty TNHH Ngọc An 4 tỷ đồng (chủ yếu mua vật tư như thép, xi măng, chi phí khác để phục vụ các công trình Gateway, công trình 56ha, công trình KDC Vị Thanh...), Công ty CPPTTM Thiên Quang 7 tỷ đồng (Nhập thiết bị vệ sinh phục vụ công trình Gateway; Hệ thống M&E khu biệt thự song lập Vĩnh Phúc) và các nhà cung cấp khác. Các khoản phải trả cho người bán ngắn hạn đều có đầy đủ hồ sơ, chứng từ như: báo giá, hợp đồng, biên bản giao nhận hàng hóa, biên bản nghiệm thu, bảng quyết toán, hóa đơn...

+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn 9,8 tỷ đồng, bao gồm: DIC Corp 5,9 tỷ đồng (Tạm ứng từ hợp đồng thi công thoát nước mưa, nước thải của dự án KDC Vị Thanh), Công ty Taekwang 3,9 tỷ đồng (Tạm ứng từ hợp đồng thi công hạng mục thoát nước mưa, cấp nước, lát gạch vỉa hè).

+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 4,3 tỷ đồng, bao gồm: Thuế GTGT phải nộp kỳ thuế T12/2020 là 1,7 tỷ đồng, thuế TNDN năm 2020 là 2.3 tỷ đồng và thuế TNCN

là 0.2 tỷ đồng. Đối với thuế GTGT có đầy đủ hóa đơn chứng từ, thuế TNCN, TNDN doanh nghiệp đang tạm tính, chưa có quyết toán thuế. (Đối với tờ khai thuế TNCN, hiện tại doanh nghiệp đang kê khai theo quý, tuy nhiên theo Nghị định 126/2020/NĐ-CP thì kỳ kê khai thuế TNCN phải khai cùng kỳ với thuế GTGT. Doanh nghiệp cần nhắc kê khai theo đúng quy định).

+ Phải trả người lao động 4,3 tỷ đồng, là số tiền lương tháng 13, 14, 15, 16 và tiền lương bổ sung khi doanh nghiệp hoàn thành vượt kế hoạch SXKD năm 2020. Chi phí tiền lương có đầy đủ chứng từ như: bảng tính lương, nghị quyết HĐQT thông qua việc phê duyệt quỹ lương năm 2020, tờ trình của người đại diện vốn của DIC Corp về việc xin phê duyệt quỹ lương, chi lương...

+ Chi phí phải trả ngắn hạn 5,97 tỷ đồng: Chủ yếu là trích trước các chi phí đối với các gói thầu thuộc dự án Gateway đã xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu.

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi 1,4 tỷ đồng và phải trả ngắn hạn khác 1,4 tỷ đồng.

- Nợ dài hạn

+ Nợ dài hạn 5,69 tỷ đồng là khoản chi phí trích bảo hành công trình 56ha, Gateway và hạng mục hoàn thiện kiến trúc biệt thự NVY. Các chi phí này đều trích dưới 5% theo đúng quy định.

3.3 Vốn chủ sở hữu

- Vốn chủ sở hữu 47,1 tỷ đồng bao gồm: Vốn góp của chủ sở hữu là 31,5 tỷ đồng, quỹ đầu tư phát triển 1,7 tỷ đồng và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 14 tỷ (trong đó LNST kỳ này là 12,7 tỷ đồng).

4. **Tình hình luân chuyển tiền tệ:** Kết quả SXKD năm 2020 của Công ty có lợi nhuận. Lượng tiền luân chuyển đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khá tốt (dương 11 tỷ đồng), theo đó Công ty bù đắp được trả nợ vay và cổ tức cho cổ đông. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư và lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính âm, trong trường hợp này thể hiện năng lực sản xuất, năng lực kinh doanh của Công ty trả được nợ vay và đang có chiều hướng phát triển.

5. Hoạt động đầu tư, mua sắm, thanh lý TSCĐ:

Trong năm 2020, Công ty có thực hiện đầu tư 4,2 tỷ bao gồm mua sắm tài sản máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và Container văn phòng, đồng thời cũng thanh lý nhượng bán máy móc thiết bị và phương tiện vận tải giá trị nguyên giá giảm 3,25 tỷ đồng. Việc mua sắm mới tài sản trên cơ sở chào hàng cạnh tranh, bảng dự trù đã được phê duyệt, thành lập và ban hành qui chế mua sắm thực hiện đúng quy định.

Việc thanh lý TSCĐ của Công ty đều có chủ trương đồng ý của HĐQT. Ban kiểm soát nhận thấy quy trình bán thanh lý TSCĐ của Công ty thực hiện đầy đủ, đã ban hành Quy chế bán đấu giá tài sản làm cơ sở tổ chức bán thanh lý tài sản theo đúng quy định hiện hành.

Công ty đã thực hiện thanh lý 03 tài sản cố định đã hết khấu hao gồm xe lu rung và máy đào mua từ năm 2003 và 01 xe ô tô camry mua từ năm 2010. Giá trị thu hồi từ thanh lý TSCĐ trước thuế là 811 triệu đồng.

III. Ý kiến khuyến nghị của Ban Kiểm soát

Đánh giá chung: Qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 cho thấy kết quả kinh doanh tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước. Điều này nói nên năng lực và vai trò của HĐQT đã có chiến lược trung và dài hạn và kế hoạch hàng năm của Công ty. Đồng thời thể hiện sự đoàn kết trong điều hành Ban giám đốc và cán bộ quản lý cùng sự cố gắng của toàn thể tập thể CBNV nhằm giữ vững sự tăng trưởng về KQKD. Tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề cần lưu ý:

- Về tình hình tài chính: Mặc dù hệ số nợ phải trả trên tổng nguồn vốn đã có chiều hướng giảm, tuy nhiên chỉ số vay và nợ thuê tài chính chiếm tới 56,6% (hơn 76,5 tỷ đồng), điều này làm cho chi phí tài chính (chi phí lãi vay) phát sinh lớn, thậm chí tỷ lệ chi phí tài chính trên doanh thu còn tăng cao hơn so với năm 2019 (năm 2020 tỷ lệ CPTC/DT là 2,12%-năm 2019 là 1,97%). Để tránh chi phí lãi vay bị loại trừ do vượt quá quy định theo Nghị định 20/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 68/2020/NĐ-CP. Đề nghị Ban Điều hành chỉ đạo các phòng ban liên quan tích cực thu hồi các khoản nợ phải thu để thanh toán các khoản vay ngắn hạn đến hạn, đối với khoản lãi vay vượt quá quy định đề nghị phòng kế toán khi kê khai thuế TNDN phải tính lại chi phí lãi vay được trừ và quyết toán thuế TNDN theo đúng quy định.

- Về kê khai thuế TNCN: năm 2020 công ty đã kê khai thuế TNCN kỳ thuế theo Quý, tuy nhiên hiện nay Nghị định 126/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 05/12/2020, đề nghị Phòng kế toán kiểm tra lại quy định và đăng ký, kê khai thuế TNCN kỳ thuế theo tháng như kỳ kê khai thuế GTGT.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên hàng năm. Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thẩm định báo cáo tài chính sáu tháng và cả năm của Công ty. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

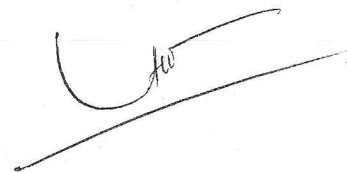
- Hình thức kiểm soát: kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp.

- Ngoài ra, Ban Kiểm soát thực hiện một số nhiệm vụ đột xuất khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát đã được các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Hiền